

Bản án số: 49/2025/HSST
Ngày 08/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất 1-VP, Khu chức năng, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, địa chỉ: đường P, phường X, quận N, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2025/HSST ngày 20/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Q H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1969; CCCD số 001069011427; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: số 32 T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú: Căn hộ 15A12 tòa S2.16 KĐT V O P, xã Đ, huyện Gi, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: V Đ và bà Đ G; Vợ là Đ Th T (đã ly hôn) và 03 con lớn nhất sinh năm 1997 và bé nhất sinh năm 2016. Tiền án: không và tiền sự: không.

Bị cáo tự thú ngày 04/02/2025, tạm giữ từ ngày 05/02/2025 đến ngày 14/02/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Chị V T H, sinh năm 1984, cư trú tại: P701 A3D2 KĐT Đ, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

- Anh L Đ A, sinh năm 1995, cư trú tại: căn 2612A S2.01 KĐT V O P xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 19/01/2025, Vũ Q H đi bộ tập thể dục ở Khu đô

thị V O P, Đ khi đến khu San hô 11 thì phát hiện 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YOUPIN màu xám của chị V T H dựng ở vỉa hè, xe không khóa, không có ai trông giữ. Vũ Q H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên mang về để sử dụng cho bản thân nhưng do có đông người không trộm cắp được nên Vũ Q H tiếp tục đi tập thể dục. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Vũ Q H quay lại vỉa hè khu san hô 11 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park thấy xe đạp điện trên vẫn dựng ở vỉa hè. Quan sát không thấy ai, Vũ Q H ngồi lên xe và đạp đi về tòa S2.16, đưa xe đạp vào thang máy mang lên căn hộ 15A12 của Vũ Q H để cất giấu tại nhà tắm trong phòng ngủ của Vũ Q H.

Khoảng 06 giờ 45 ngày 03/02/2025, Vũ Q H đi tập thể dục ở Khu đô thị V O P, xã Đ khi đi đến tòa S2.01 phát hiện 01 chiếc đạp điện nhãn hiệu SUPER73 màu đen của anh L Đ A dựng ở vỉa hè, xe không khóa, không có ai trông giữ. Vũ Q H đi đến lấy chiếc xe đạp và đưa xe đến bãi gửi xe công cộng ngõ 48 tổ 4, N, L, Hà Nội cất giấu.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/02/2025, Vũ Q H đến công an xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tự thú nhận hành vi phạm tội. Vũ Q H đã tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YOUPIN màu xám của chị V T H và chiếc đạp điện nhãn hiệu SUPER73 màu đen của anh L Đ A.

Hồi 21 giờ 55 phút, công an xã Đa Tốn tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của chị V T H.

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 05/02/2025, công an xã Đa Tốn tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của anh L Đ A.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 11/02/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ việc, 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YOUPIN màu xám đã qua sử dụng mua mới từ ngày 24/02/2024 trộm cắp ngày 19/01/2025 có trị giá 4.000.000 đồng và 01 chiếc đạp điện nhãn hiệu SUPER73 màu đen đã qua sử dụng mua ngày 08/11/2024 trộm cắp ngày 03/02/2025 có trị giá 8.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSGL ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Vũ Q H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Q H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xác định thời điểm bị cáo khai báo hành vi phạm tội với cơ quan có thẩm quyền trước thời điểm cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nguồn tin

về tội phạm của hai người bị hại là tình tiết tự thú, không phải là đầu thú và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên bố bị cáo Vũ Q H phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo Vũ Q H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, chỉ ở nhà chăm sóc con nhỏ sinh năm 2016 và sống dựa vào thu nhập của con gái lớn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Không thu giữ vật chứng, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu giải quyết về dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm dân sự của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Vũ Q H thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tại khu vực Khu đô thị V O P, xã Đ, huyện L, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử vụ án là phù hợp quy định tại Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Q H có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị V T H là 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YOUPIN màu xám có trị giá 4.000.000 đồng vào ngày 19/01/2025 và trộm cắp tài sản của anh L Đ A là 01 chiếc đạp điện nhãn hiệu SUPER73 màu đen có trị giá 8.000.000 đồng ngày 03/02/2025 với mục đích để sử dụng cho bản thân, xâm phạm quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Căn cứ tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 12.000.000 đồng, xác định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Vũ

Q H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn là thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong vụ án này một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện liên tiếp 02 hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian ngắn không xuất phát vì hoàn cảnh gia đình khó khăn hay không có phương tiện di chuyển mà chỉ nhằm thỏa mãn sở thích của bản thân muốn có chiếc xe đạp điện có pedan để có thể đạp đi thể dục cho thấy bị cáo không biết kiềm chế ham muốn cá nhân, việc để bị cáo tự do ngoài xã hội làm tăng nguy cơ bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng hình phạt tù với bị cáo là phù hợp, cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Căn cứ tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo gồm người phạm tội tự thú, bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt tù 12 tháng đến 15 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, không có thu nhập, ở nhà chăm sóc con nhỏ và sống dựa vào thu nhập của người con lớn, không có tài sản riêng nên đại diện Viện kiểm sát đề không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Không có.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YOUPIN, màu xám đã thu giữ của bị can Vũ Q H là tài sản của chị V T H. Đối với chiếc đạp điện nhãn hiệu SUPER73, màu đen là tài sản của anh L Đ A. Ngày 14/02/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các xe đạp điện trên cho chị H và anh A là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Chị H và anh A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Q H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Q H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Q H **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Q H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.*

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hương